

Bản án số: 48 /2024/HSST

Ngày 30/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiệp; Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Chiêm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 30/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2024/HSST ngày 02/12/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 18/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Ngọc S, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Khu C, phường V, Thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Trần Văn Bằng, sinh năm 1968; Mẹ là: Nguyễn Thanh Huệ, sinh năm 1970; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ: Đoàn Thị Yến, sinh năm 1992; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016

Tiền án: Bản án số 91/HSST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân TP.Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023, nộp án phí HSST ngày 12/7/2021.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo bị xử phạt vi phạm hình chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hình chính số 233 ngày 28/7/2017 của Công an TP.Bắc Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nộp phạt ngày 04/7/2017.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thanh B, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Khu 7, phường T, TP.B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Lê Viết Trung, sinh năm 1958; Mẹ là: Nguyễn Thị Kim Loan, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến nay - Có mặt tại phiên tòa

3. **Hoàng Hải C**, sinh năm 2000; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn P, xã T, thị xã V, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hoàng Bá Luật, sinh năm 1977; Mẹ là : Vương Thị Ngôn, sinh năm 1981; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1996; Bị cáo có 01 con sinh năm 2024

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến nay – Có mặt tại phiên tòa

4. **Hoàng Thu H**, sinh ngày 23/3/2006; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Tổ 10, phường D, TP.H, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hoàng Văn Thế, sinh năm 1984; Mẹ là: Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1987; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất; Chồng: Không có; Bị cáo có 01 con sinh năm 2023

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến nay – Có mặt tại phiên tòa

5. **VNguyễn Ngọc H**, sinh năm 2005; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi thường trú: Tổ 4, phường D, TP.H, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn An, sinh năm 1974; Mẹ là: Hoàng Thị Hồng Hạnh, sinh năm 1977; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2024 đến nay – Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1991

Nơi thường trú: khu 7, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, tại phòng số 408 nhà trọ Kim Chi thuộc khu Hòa Đình, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp với

Công an phường Võ Cường kiểm tra, bắt quả tang 04 đối tượng gồm: Lê Thanh B, Hoàng Hải C, Hoàng Thu H và VNguyễn Ngọc H đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên mặt bàn trong phòng 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có 01 thẻ căn cước công dân mang tên VNguyễn Ngọc H, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Trên bề mặt đĩa sứ, thẻ căn cước công dân và ống hút đều có bám dính chất màu trắng. Lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong tất cả vào 01 túi nilon (ký hiệu M1).

- Thu trong hộp giấy để trên thùng giấy cạnh giường trong phòng có 01 mảnh viên nén màu xám. Lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong 01 mảnh viên nén trên vào một phong bì thư (ký hiệu M2)

- Thu giữ 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 loa điện tử màu đen, 01 máy sấy tóc màu đen đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Lê Thanh B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, có số IMEI 353751256971004, trên máy có lắp sim số 0961.838.807.

- Tạm giữ của Hoàng Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, có số IMEI 350888743013991, trên máy có lắp sim số 0368769142.

- Tạm giữ của Lê Thanh B 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Veloz Crooss màu đen, BKS 99A-702.50 đã qua sử dụng.

Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra nước tiểu đối với Bình, Côn, Hiền và Hà. Kết quả cả 04 đối tượng đều dương tính với chất ma túy Ketamine và MDMA.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Bắc Ninh, các đối tượng khai nhận nguồn gốc số ma túy mà Bình, Côn, Hiền, Hà sử dụng là do Trần Ngọc S mang đến vào khoảng 1 giờ ngày 15/7/2024.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an TP Bắc Ninh đã tiến hành xác minh, triệu tập Trần Ngọc S đến làm việc. Ngày 16/7/2024 Trần Ngọc S đến cơ quan CSĐT Công an TP Bắc Ninh đầu thú về hành vi cung cấp ma túy cho Bình, Côn, Hiền, Hà sử dụng và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, lắp sim số 0334.872.556 và 0862796490. Ngoài ra Sơn còn khai cất giấu ma túy trong xe ô tô BKS 99A-702.52 của Bình.

Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh đã khám xét khẩn cấp xe ô tô của Bình, thu giữ tại hộp tỳ tay ở hàng ghế phía trước của xe ô tô 01 túi nilong màu trắng, bên trong chứa 08 mảnh viên nén màu xám và 01 túi nilong màu trắng, bên trong có 09 túi nilong màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an đã cho tất cả vào phong bì thư niêm phong theo quy định.

Ngày 16/7/2024 cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy thu giữ tại phòng trọ số 408 và chất nghi là ma túy thu giữ của Sơn trên xe ô tô của Bình

Tại bản Kết quả giám định số 1716/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận (chất ma túy thu tại phòng 408):

“- Chất màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên VNguyễn Ngọc H và 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng bên trong túi nilong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại ma túy Ketamine; không xác định được khối lượng.

*- 01 mảnh viên nén màu xám bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là **0,0589 gam**, là ma túy, loại ma túy MDMA”.*

Tại bản Kết luận giám định số 1718/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận (chất ma túy thu giữ của Sơn trên xe ô tô của Bình):

*“- Chất bột tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là **1,2983 gam**, là ma túy, loại ma túy Ketamine*

*- 08 mảnh viên nén màu xám bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là **0,4420 gam**, là ma túy, loại ma túy MDMA”*

Cáo trạng số 287/CT - VKSTPBN ngày 29/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Trần Ngọc S về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i, Khoản 1, Điều 249 BLHS; truy tố các bị cáo Lê Thanh B, Hoàng Hải C, Hoàng Thu H, VNguyễn Ngọc H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Trần Ngọc S, Lê Thanh B và Hoàng Hải C là bạn bè quen biết với nhau.. Hoàng Thu H và VNguyễn Ngọc H là bạn bè xã hội mới quen biết khoảng 2-3 tháng với Lê Thanh B và Hoàng Hải C. Hiện và Hà cùng thuê phòng trọ số 408 tại nhà trọ Kim Chi thuộc khu Hòa Đình, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 01 giờ ngày 15/7/2024, Hoàng Hải C và Lê Thanh B đến phòng trọ của Hoàng Thu H và VNguyễn Ngọc H chơi. Tại đây Côn và Bình rủ nhau sử dụng ma túy. Hiện và Hà ở trong phòng nên biết việc Côn và Bình rủ nhau sử dụng ma túy tại nhà trọ của Hiện và Hà nhưng Hiện và Hà không có ý kiến gì. Côn bảo Bình đi lấy ma túy của Sơn. Sau đó, Bình gọi điện rủ Sơn đi chơi và bảo Sơn mang theo ma túy gồm “02 chỉ Ke và 02 cái kẹo”. Do không có xe đi nên Sơn bảo Bình đến nhà Sơn ở khu Cô Mễ, phường Vũ Ninh, TP.Bắc Ninh để đón Sơn, Bình đồng ý. Côn bảo Hiện đi cùng Bình. Bình điều khiển xe ô tô BKS 99A-702.50 chở Hiện đến đón Sơn. Trong lúc Hiện và Bình đi đón Sơn, Côn xuống xe taxi (xe của chú Côn) lấy 01 loa điện tử màu đen mang lên phòng 408 để bật nhạc phục vụ việc sử dụng ma túy.

Sau khi nghe điện thoại của Bình, Sơn lấy 05 túi nilong màu trắng gồm một túi nilong bên trong có 08 viên nén màu xám, 01 túi nilong bên trong có 09 túi nilong màu trắng nhỏ đều chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng bên trong có 02 viên nén màu xám và 02 túi nilong màu trắng bên trong mỗi túi đều có chất tinh thể màu trắng cất vào túi quần bên phải đang mặc (Số ma túy này do Sơn mua của một người đàn ông không quen biết ở thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với giá 1.000.000 đồng vào ngày 14/7/2024 với mục đích để sử dụng cho bản thân).

Khi Bình và Hiền đến nhà Sơn, Sơn bảo Bình xuống ghế sau ngồi để Sơn lái xe, Bình đồng ý và xuống ghế sau ngồi với Hiền. Khi đi đến ngã tư Nguyễn Văn Cừ giao với Hoàng Hoa Thám, Sơn lấy từ trong túi quần phía trước bên phải 02 túi nilong màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine và 01 túi nilong màu trắng chứa 02 viên nén màu xám là ma túy MDMA rồi vòng tay ra phía sau đưa cho Bình. Bình biết đây là ma túy nên cầm ở tay phải. Lúc này, Hiền ngồi ở hàng ghế phía sau cùng với Bình cũng nhìn thấy việc Sơn đưa 03 túi ma túy cho Bình.

Khi về đến khu nhà trọ Kim Chi, Sơn bảo Hiền và Bình xuống xe trước, để Sơn tìm chỗ đỗ xe. Sau khi đỗ xe xong, Sơn lấy 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 08 mảnh viên nén màu xám và 01 túi nilong màu trắng bên trong có 09 túi nilong màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần để vào hộp tỳ tay ở hàng ghế phía trước của xe ô tô, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Sơn xuống xe và cùng với Bình, Hiền lên phòng số 408.

Khi lên phòng 408, Bình để 03 túi ma túy Sơn vừa đưa trước đó lên giường rồi đi vào nhà vệ sinh. Khi Bình để 03 túi ma túy lên giường thì mọi người trong phòng đều biết. Hiền và Hà biết Sơn, Bình mang ma túy đến phòng trọ của mình để tổ chức cho mọi người sử dụng và đồng ý dùng phòng trọ của mình làm địa điểm cho mọi người tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để được sử dụng cùng. Khoảng 05 phút sau, Sơn hỏi “*Chơi bằng đĩa nào*”, Côn biết Sơn hỏi lấy đĩa nào để “xào” ma túy nên chỉ tay về chiếc đĩa sứ để sẵn trên bàn và bảo “*xào bằng cái đĩa đấy*”. Sau đó, Côn lấy chiếc đĩa sứ trên bàn dùng máy sấy tóc sấy hơi nóng đĩa và đưa đĩa vừa hơi nóng cho Sơn, Sơn cầm đĩa thấy chưa đủ nóng nên Sơn lấy bật lửa ga đốt hơi nóng đĩa rồi đổ đổ 01 túi ma túy Ketamine lên đĩa và lấy 01 thẻ căn cước công dân của Hà có sẵn ở trên bàn để “xào”. Thấy vậy, Hà lấy một ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có sẵn ở trong ngăn kéo bàn để lên đĩa sứ. Sau khi xào ma túy Ketamine, Sơn đưa đĩa ma túy Ketamine cho Côn và bảo Côn “*dậy chơi đi*”. Côn lấy ống hút cuộn bằng tờ tiền 100.000 đồng sử dụng 02 đường ke. Sử dụng ma túy Ketamine xong, Côn lấy viên ma túy MDMA để trong túi nilong ra bẻ một mảnh nhỏ sử dụng, số còn lại Côn cất trong túi nilong để trên giường. Bình từ nhà vệ sinh ra cũng lấy 01 viên ma túy MDMA từ túi nilong Côn để trên giường bẻ thành các mảnh nhỏ, Bình sử dụng một mảnh, đưa cho

Hiền và Hà mỗi người một mảnh thì cả hai đều sử dụng bằng cách uống vào cơ thể. Số ma túy kẹo còn lại Bình để trên thùng giấy cạnh giường. Sơn tiếp tục đưa đĩa ma túy mời Bình, Hiền và Hà sử dụng. Bình, Hiền, Hà lần lượt dùng ống hút sử dụng ma túy ketamine. Sau khi Hà sử dụng xong, Hà đưa lại đĩa ma túy cho Sơn, Sơn tự sử dụng.

Một lúc sau, thấy ma túy trên đĩa đã hết, Côn lấy máy sấy tóc sấy nóng đĩa rồi đưa lại cho Sơn và bảo Sơn “xào” tiếp ma túy Ketamine cho mọi người sử dụng. Sơn đổ nốt túi ma túy ke còn lại lên đĩa và lấy thẻ căn cước công dân của Hà tiếp tục xào ma túy Ketamine. Sau khi xào xong, Sơn để đĩa ma túy Ketamine lên giường để mọi người ai có nhu cầu thì tự lấy để sử dụng. Mọi người lần lượt tự lấy ma túy Ketamine sử dụng. Đến khoảng 4 giờ sáng, Sơn bảo Hà xuống mở cửa để Sơn đi về, Hà xuống mở cửa cho Sơn rồi tiếp tục về phòng để nghe nhạc. Đến khoảng 9 giờ 30 phút thì lực lượng công an đến kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh B, Hoàng Hải C, Hoàng Thu H, VNguyễn Ngọc H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Áp dụng Điểm b Khoản 2, Điều 255; Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt:

Trần Ngọc S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm i, Khoản 1 Điều 249; Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Trần Ngọc S từ 16 tháng đến 20 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 BLHS Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội từ 09 năm 04 tháng đến 10 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2, Điều 255; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt:

Lê Thanh B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2, Điều 255; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt:

Hoàng Hải C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Hoàng Thu H từ 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

VNguyễn Ngọc H từ 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại số 0961.838.807; 01 sim điện thoại số 0334.872.556 ; 01 sim số 0862.976.490

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 máy sấy tóc màu đen đã qua sử dụng; 01 loa điện tử màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax có số Imei 353751256971004 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax đã qua sử dụng

Trả lại cho bị cáo VNguyễn Ngọc H 01 căn cước công dân mang tên VNguyễn Ngọc H; Trả lại cho bị cáo Hoàng Thu H 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax có số Imei 350888743013991 kèm sim

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa, căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu được và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, tại phòng số 408, nhà trọ Kim Chi, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Hải C và Lê Thanh B có hành vi khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và gọi điện rủ Trần Ngọc S để Sơn mang ma túy Ketamine và MDMA đến sử dụng; VNguyễn Ngọc H và Hoàng Thu H có hành vi cung cấp địa điểm để tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình sử dụng, các đối tượng có hành vi cụ thể như sau: Côn và Sơn trực tiếp “xào” ma túy Ketamine, Lê Thanh B có hành vi bẻ viên ma túy MDMA để cùng nhau sử dụng. Kết quả kiểm tra nước tiểu, các đối tượng đều dương tính với ma túy.

Ngoài ra, Trần Ngọc S còn có hành vi cất giấu tại xe ô tô của Lê Thanh B **1,2983 gam** ma túy Ketamine và **0,4420 gam** ma túy MDMA để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, bị cáo Trần Ngọc S phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, phạm vào Điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS và phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy,

phạm vào điểm i, Khoản 1, Điều 249. Các bị cáo Lê Thanh B, Hoàng Hải C, Hoàng Thu H, VNguyễn Ngọc H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. phạm vào Điểm b Khoản 2 Điều 255 BLHS mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ này Trần Ngọc S là người cung cấp ma túy và trực tiếp xào ma túy, bị cáo Bình và Côn là người khởi xướng và Côn dùng máy sấy tóc sấy nóng đĩa sứ rồi bảo Sơn đi xào ma túy, Bình bẻ viên ma túy MDMA, Hiền và Hà cung cấp địa điểm để cùng nhau sử dụng ma túy. Như vậy, Sơn giữ vai trò thứ nhất, Bình và Côn giữ vai trò thứ 02, Hiền và Hà giữ vai trò thứ 3. Ngoài ra Trần Ngọc S còn phải chịu trách nhiệm độc lập về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đối với bị cáo Trần Ngọc S: Bị cáo có nhân thân xấu: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, mới chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/01/2023, nay chưa được xóa án tích. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo bị coi là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, Khoản 1, Điều 52 BLHS. Các bị cáo Bình, Côn, Hiền, Hà không có tình tiết tăng nặng nhưng hành vi của các bị cáo thuộc tội phạm rất nghiêm trọng. Bởi vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Song, xét thấy các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo Sơn tự nguyện đầu thú, bị cáo Bình có bố để được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba nên bị cáo Sơn và Bình được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các không có nghề nghiệp ổn định, không thu lời bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Veloz Crooss màu đen, BKS 99A-702.50 đăng ký tên Lê Thanh B. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của vợ chồng Bình, Bình không biết Sơn tự ý để ma túy trên xe của mình. Chị Hoàng Thị N là vợ của Bình đã có đơn xin lại xe để phục vụ sinh hoạt đi lại của gia đình. Ngày 09/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nguyễn nên không xem xét nữa.

Mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng và 03 sim điện thoại cần tịch thu tiêu hủy.

01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 máy sấy tóc màu đen đã qua sử dụng; 01 loa điện tử màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax có số Imei 353751256971004 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax (không

kiểm tra được Imei do khóa màn hình) đã qua sử dụng cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 căn cước công dân mang tên VNguyễn Ngọc H cần trả lại cho bị cáo VNguyễn Ngọc H; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax có số Imei 350888743013991 kèm sim cần trả lại cho bị cáo Hoàng Thu H.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Sơn ở tỉnh Bắc Giang, Sơn không biết tên tuổi địa chỉ của người này ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Ngoài số ma túy Sơn mang lên phòng trọ của Hiền và Hà, Sơn còn cất giấu ma túy ở trong xe ô tô của Bình. Tuy nhiên Sơn không nói cho ai biết, Bình, Côn, Hiền và Hà đều không biết nên không có căn cứ xử lý các đối tượng về hành vi đồng phạm với Sơn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc S phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh B, Hoàng Hải C, Hoàng Thu H, VNguyễn Ngọc H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm b Khoản 2, Điều 255; Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58BLHS

Xử phạt: Trần Ngọc S 08 năm 06 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm i, Khoản 1 Điều 249; Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Trần Ngọc S 01 năm 08 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 BLHS Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 10 (mười) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Căn cứ điểm b Khoản 2, Điều 255; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt:

Lê Thanh B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Căn cứ điểm b, Khoản 2, Điều 255; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt:

Hoàng Hải C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Hoàng Thu H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

VNguyễn Ngọc H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 1718/K1-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh ; 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 1716/K1-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại số 0961.838.807; 01 sim điện thoại số 0334.872.556 ; 01 sim số 0862.976.490.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 máy sấy tóc màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax có số Imei 353751256971004 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax đã qua sử dụng (không kiểm tra được Imei do máy khóa màn hình)

Trả lại cho bị cáo VNguyễn Ngọc H 01 căn cước công dân mang tên VNguyễn Ngọc H để trong phong bì thư ký hiệu A2 đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 1718/K1-KTHS ngày 18/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Trả lại cho bị cáo Hoàng Thu H 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax có số Imei 350888743013991 kèm sim đã qua sử dụng

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đã được nộp vào tài khoản 3949.0.1054949.00000 của Chi cục thi hành án dân sự tại Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết kết quả bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh BN
- Trại tạm giam CATBN
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Cơ quan ĐTCATPBN
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh